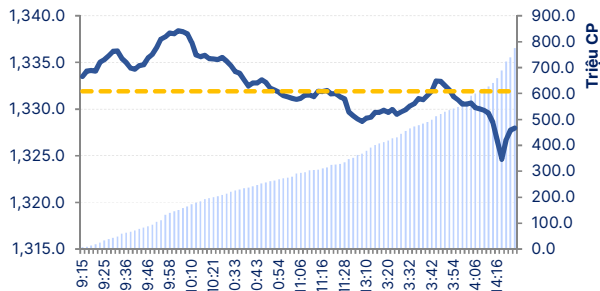


Phiên giao dịch ngày:

3/26/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,326.09	241.33
% Thay đổi Index	↓ -0.44%	↓ -1.32%
KLGD (CP)	771,507,283	72,445,088
GTGD (tỷ đồng)	18,725.77	1,272.34
% Thay đổi GTGD	-16.25%	28.50%

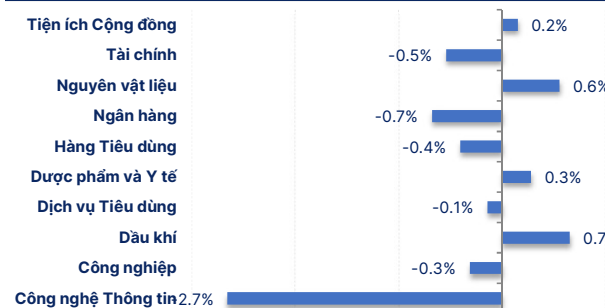
Diễn biến VN-INDEX



Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

-47.86	HCM	VPB	18.43
-51.60	VHM	GVR	28.14
-57.98	DBC	BID	48.70
-128.66	TPB	STB	55.60
-309.55	FPT	VRE	162.54
GT Bán: -1803.97		1289.15 : GT Mua	

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX tiếp tục tăng điểm kiểm tra lại vùng kháng cự 1.340 điểm, VN30 kháng cự 1.400 điểm. Thị trường tiếp tục phân hóa mạnh ở vùng này với áp lực bán giá cao ở các mã đã tăng mạnh, trong khi phục hồi ở các mã, nhóm mã đã chịu áp lực điều chỉnh. Sau khi nhiều lần gặp kháng cự mạnh, nhiều mã bắt đầu chịu áp lực bán mạnh hơn. Kết phiên VN-INDEX giảm -5,83 điểm (-0,44%) về mức 1.326,09 điểm, trên hỗ trợ giá trung bình 20 phiên quanh 1.320 điểm. VN30 giảm mạnh hơn -7,32 điểm (-0,53%) về mức 1.381,47 điểm, tiếp tục chịu áp lực bán ở vùng kháng cự 1.400 điểm, kiểm tra lại giá cao nhất tháng 10/2024 quanh 1.374 điểm.

Độ rộng trên HOSE nghiêng về tiêu cực với 187 mã giảm giá, áp lực bán khá đột biến ở nhóm mã chứng khoán, công nghệ.... 120 mã tăng giá với nhóm dầu khí sau giai đoạn giảm giá mạnh, xây dựng, cảng biển.... và 54 cổ phiếu giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường giảm với khối lượng giao dịch giảm -11,3% trên HOSE. Thể hiện tâm lý thị trường bắt đầu thận trọng hơn khi rất nhiều mã chịu áp lực điều chỉnh mạnh và chưa chắc chắn về kết quả kinh doanh quý I/2025. Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh với giá trị -514,8 tỷ đồng trên HOSE trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2504 giảm -9,80 điểm (-0,71%), đóng cửa tại 1.376,90 điểm. Chênh lệch -4,57 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2505 VN30F2506 VN30F2509 chênh lệch từ -3,47 điểm đến -6,37 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch +28,22% so với phiên trước, và cao hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của VN30F2504, khả năng kiểm định vùng hỗ trợ 1.360 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 41.500 xấp xỉ hơn so với phiên gần nhất là 42.309 cho thấy xu hướng giữ nguyên các vị thế nắm giữ.

VN-INDEX đang kết thúc giai đoạn tăng giá mạnh liên tục kéo dài trong 08 tuần qua và liên tục chịu áp lực điều chỉnh kiểm tra lại các vùng hỗ trợ. VN-INDEX vẫn duy trì tăng trưởng ngắn hạn với vùng hỗ trợ gần nhất quanh 1.320 điểm, tương ứng giá trung bình 20 phiên gần nhất, hỗ trợ mạnh hơn 1.300 điểm. Thị trường, VNI-NDEX sau giai đoạn tăng giá đang chịu áp lực cơ cấu danh mục khi đang đến giai đoạn sắp kết thúc quý I/2025, chờ cập nhật các yếu tố cơ bản, kết quả kinh doanh.

Trong ngắn hạn, đây cũng không phải là vùng giá hấp dẫn để gia tăng thêm tỉ trọng đầu tư. Nhất là khi VN-INDEX đã có giai đoạn tăng giá tốt từ 1.220 điểm lên vùng giá quanh 1.350 điểm. Do đó thị trường phân hóa mạnh, chủ yếu xoay vòng ngắn hạn giữa các nhóm mã. Kỳ vọng tăng trưởng, cần dựa vào triển vọng, kết quả kinh doanh của doanh nghiệp. Ưu tiên tập trung vào các mã cơ bản tốt, có kỳ vọng kết quả kinh doanh tăng trưởng.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

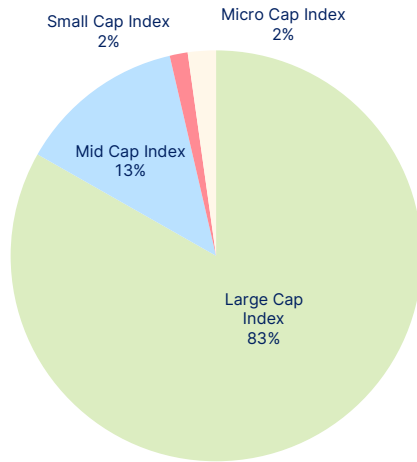
DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
TCL	41.80	39-40	45-46	36	9.4	19.6%	2.3%	Theo dõi giải ngân
VNM	61.20	60-61	71-73	56	13.2	9.6%	21.5%	Theo dõi giải ngân
PHR	67.10	60-62	69-70	54	19.4	35.8%	54.3%	Theo dõi giải ngân
PVT	25.50	26-27	30-32	25	8.3	21.6%	-8.6%	Theo dõi giải ngân
VRE	19.95	17-17.5	20-21	16	10.1	14.1%	2.1%	Theo dõi giải ngân
FPT	123.00	115-120	140-145	110	22.9	19.9%	20.8%	Theo dõi giải ngân
BVH	52.20	50-51	56-58	49	18.6	-0.6%	49.5%	Theo dõi giải ngân
POW	13.00	12.3-12.7	15.5-16	11.5	24.3	32.5%	-44.0%	Theo dõi giải ngân
SCS	70.50	69-71	81-83	66	10.4	47.9%	32.6%	Theo dõi giải ngân
SGN	87.00	81-83	92-94	79	10.8	6.6%	214.4%	Theo dõi giải ngân

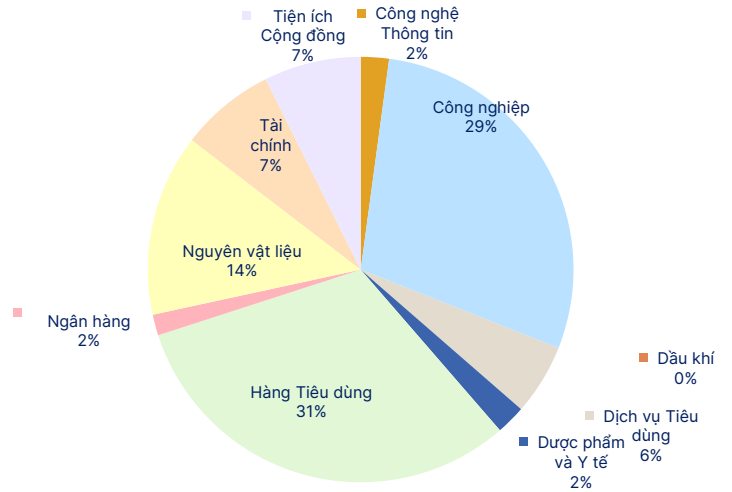
Internet vệ tinh của Musk được 'thí điểm có kiểm soát' tại Việt Nam	Dịch vụ Internet vệ tinh Starlink của SpaceX được thí điểm triển khai trong 5 năm, tối đa 600.000 thuê bao, đảm bảo yêu cầu về quốc phòng, an ninh Quyết định của Chính phủ, ký ngày 23/3, cho phép SpaceX, công ty do Elon Musk sáng lập, thí điểm có kiểm soát trong việc triển khai dịch vụ viễn thông sử dụng công nghệ vệ tinh quỹ đạo tầm thấp, "không giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc tỷ lệ đóng góp của nhà đầu tư nước ngoài". Theo đó, thời gian thí điểm kinh doanh dịch vụ sẽ được thực hiện trong 5 năm kể từ ngày doanh nghiệp thành lập tại Việt Nam, nhưng phải kết thúc trước ngày 1/1/2031. Việc triển khai có thể được thực hiện trên toàn quốc, với các loại hình dịch vụ viễn thông gồm: Dịch vụ cố định vệ tinh như truy nhập Internet, kênh thuê riêng cho các trạm thu, phát sóng di động; Dịch vụ di động vệ tinh như truy cập Internet trên biển, trên máy bay. Ngoài quy định về tần số sử dụng, quyết định của Chính phủ cũng đưa ra yêu cầu và điều kiện thí điểm, như số lượng thuê bao tối đa 600.000, đồng thời phải đảm bảo yêu cầu về quốc phòng, an ninh. Trong đó, nhà cung cấp phải đặt Trạm cổng mặt đất (Trạm Gateway) trên lãnh thổ Việt Nam, bảo đảm tất cả lưu lượng do thuê bao vệ tinh tạo ra trên lãnh thổ Việt Nam đều phải đi qua Trạm Gateway này và kết nối vào mạng viễn thông công cộng trong nước; bảo đảm thông tin, dữ liệu của người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam được lưu trữ tại Việt Nam; thực hiện các yêu cầu về ngăn chặn nguồn phát tán mã độc, tấn công mạng, thông tin xấu độc. Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an xây dựng cơ chế giám sát việc tuân thủ pháp luật, các yêu cầu, điều kiện triển khai thí điểm, đồng thời hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hoạt động kinh doanh dịch vụ viễn thông của SpaceX.
Thủ tướng chỉ thị phấn đấu từ nay đến năm 2030 có thêm ít nhất 1 triệu doanh nghiệp	Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính vừa ký ban hành Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 25/3/2025 về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa. Khu vực kinh tế tư nhân, trong đó trọng tâm là doanh nghiệp nhỏ và vừa (chiếm khoảng 98% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trong nền kinh tế) luôn có vai trò rất quan trọng trong phát triển kinh tế xã hội. Khu vực kinh tế tư nhân đóng góp hơn 50% GDP, 30% tổng thu ngân sách nhà nước, tạo ra hơn 40 triệu việc làm (chiếm hơn 82% tổng số lao động trong nền kinh tế). Thủ tướng Chính phủ yêu cầu thực hiện quyết liệt mục tiêu phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa nhanh, bền vững, tăng trưởng về số lượng, chất lượng, quy mô, hiệu quả hoạt động và đóng góp quan trọng vào nền kinh tế. Phấn đấu từ nay đến năm 2030 có thêm ít nhất 1 triệu doanh nghiệp. Ưu tiên bố trí nguồn lực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó tập trung vào hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh tham gia chuỗi giá trị; chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển các mô hình kinh doanh mới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các Nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ... nhằm tháo gỡ các rào cản, khó khăn, tạo điều kiện huy động tối đa nguồn lực của doanh nghiệp nhỏ và vừa đóng góp vào tăng trưởng, phát triển kinh tế. Cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính, trong năm 2025 giảm ít nhất 30% thời gian xử lý thủ tục hành chính; giảm tối thiểu 30% chi phí tuân thủ; bãi bỏ ít nhất 30% điều kiện kinh doanh không cần thiết. Chuyển mạnh quản lý từ "tiền kiểm" sang "hậu kiểm", gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát.
Hòa Phát (HPG) lên kế hoạch doanh thu kỷ lục 170.000 tỷ đồng, dự kiến trả cổ tức năm 2024 tỷ lệ 20%	CTCP Tập đoàn Hòa Phát (HPG) vừa công bố tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Thời gian họp dự kiến là 8h30, ngày 17/04/2025 tại Hội trường lớn Grand Ballroom, tầng 1 - Khách sạn Melia Hanoi, số 44B Lý Thường Kiệt, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Năm 2024, lợi nhuận sau thuế của Hòa Phát đạt 12.020 tỷ đồng, sau khi trích lập các quỹ, lợi nhuận còn lại là 10.950 tỷ đồng. Đ HĐQT dự kiến trình cổ đông thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2024 với tỷ lệ chi trả là 20% (5% bằng tiền mặt và 15% bằng cổ phiếu). Nguồn chi trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối. Thời gian thực hiện trong vòng 6 tháng kể từ ngày được ĐHCĐ thông qua. Với gần 6,4 tỷ cổ phiếu đang lưu hành, Hòa Phát dự kiến chi khoảng 3.198 tỷ đồng để trả cổ tức bằng tiền mặt. Năm 2025, Hòa Phát lên kế hoạch doanh thu đạt 170.000 tỷ đồng, tăng khoảng 21% so với doanh thu thực hiện năm 2024, nếu hoàn thành kế hoạch, đây sẽ là doanh thu cao nhất từ trước tới nay của Hòa Phát. Kế hoạch lợi nhuận sau thuế đạt 15.000 tỷ đồng, tăng gần 25% so với thực hiện năm 2024. Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2025 là 20%.
PYN Elite tiếp tục "chốt lời" DBC, tỷ lệ sở hữu chỉ còn 3.61%	Ngày 14/03, PYN Elite Fund - quỹ ngoại đến từ Phần Lan - đã bán 5 triệu cp của CTCP Tập đoàn Dabaco Việt Nam (HOSE: DBC), giảm sở hữu từ hơn 17 triệu cp (tỷ lệ 5.11%) xuống còn hơn 12 triệu cp (tỷ lệ 3.61%), chính thức không còn là cổ đông lớn. Hành động của PYN Elite không gây quá nhiều bất ngờ cho giới đầu tư, bởi lẽ quỹ ngoại này đã liên tục giảm sở hữu tại DBC từ tháng 9/2024, thời điểm PYN Elite còn sở hữu hơn 30 triệu cp DBC (tỷ lệ 9.06%). Khi đó, giá cổ phiếu DBC tiếp cận trở lại vùng đỉnh cũ và đến nay vẫn chưa thể bút phá qua.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	553,147	18.6%	4,049	16.4	2.8
BID	278,748	18.4%	3,570	11.1	1.9
CTG	227,151	18.5%	4,720	9.0	1.5
VIC	217,566	7.8%	3,026	18.8	1.4
VHM	211,532	15.6%	7,286	7.1	1.0

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	53,339,200	5.3%	615	20.3	1.1
SHB	45,649,800	17.1%	2,273	5.5	0.9
HPG	44,230,000	11.1%	1,879	14.5	1.5
OCB	33,294,000	10.5%	1,287	8.7	0.9
SSI	26,490,401	11.3%	1,536	17.5	2.0

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TLH	↑ 7.0%	-37.6%	(5,217)	-	0.5
VPS	↑ 6.9%	7.1%	979	9.3	0.6
SMC	↑ 6.8%	-41.2%	(3,663)	-	0.8
THG	↑ 6.2%	19.5%	5,417	11.6	2.2
HHS	↑ 4.7%	7.9%	1,071	8.2	0.7

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	↓ -6.9%	-1.8%	(105)	-	1.4
JVC	↓ -6.9%	9.9%	461	12.3	1.2
PNC	↓ -6.9%	6.0%	1,019	20.0	1.2
COM	↓ -6.3%	6.2%	1,895	16.7	1.0
ORS	↓ -6.0%	11.7%	1,207	8.9	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VRE	8,150,520	10.3%	1,802	11.0	1.1
STB	1,431,821	20.0%	5,351	7.2	1.3
BID	1,225,630	18.4%	3,570	11.1	1.9
VIX	1,181,043	5.3%	615	20.3	1.1
SHB	1,053,600	17.1%	2,273	5.5	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
TPB	(8,791,340)	17.3%	2,291	6.5	1.0
FPT	(2,488,023)	23.9%	5,371	23.6	5.2
DBC	(1,958,800)	13.5%	2,708	11.0	1.5
HCM	(1,506,008)	11.1%	1,566	20.3	2.2
EIB	(1,147,657)	14.0%	1,786	11.1	1.5

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số 41
Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Tp.
Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn Metropolitan
Số 235 Đồng Khởi, P. Bến Nghé, Q1, Tp.
Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03 Lê
Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779